GELEXIMCO

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN THĂNG LONG

BM-02-10

ĐỀ NGHI MUA HÀNG/ Purchase requisition

Ngày 12 tháng 6 năm 2020

Số: DN2000381

Tên phòng ban: Department	Phân xưởng sản xuất (vận hành)	Người đề nghị:		Ngày đề nghị: 12/06/2020 Request Date		Ngày cần hàng: 12/06/2020 Receive date	
Loại hàng hóa: Products type :	Vật tư Equipments	☐	Phụ tùng Accessories	☐	Công cụ dụng cụ Tools	☐	Dịch vụ Service ☐
Lý do mua sắm: Order reason	Sửa chữa sự cố : Troubleshooting	☐	Phụ tùng dự phòng : Spare accessories :	☐	Đầu tư bổ sung	☐	Tiêu hao Attrition : ☐
Hình thức mua sắm: Purchase Form			Theo kế hoạch đã Approved plan	☐			Phát sinh ngoài kế hoạch / Accured out of plan ☐

TT/ No.	Tên vật tư, hàng hóa/ Product name	Quy cách/thông số kỹ thuật, hãng sản xuất, xuất xứ /Item/Description	Đơn vị tính / Unit	Vị trí/Mục đích sử dụng/ Location/ Using purpose	Tồn kho/ In Stock	Duyệt mua/ Approval	Ghi chú/ Notes
1	Kìm mạng	TL-2810R	Chiếc	Sửa chữa hệ thống DCS	0	1.00	TALON
2	Dây mạng Cat6		Thùng	Sửa chữa hệ thống DCS	0	1.00	Chuẩn chống nhiễu FTP, 8 sợi đồng
3	Hạt mạng	RJ45 Cat5	Hộp	Sửa chữa hệ thống DCS	0	1.00	Bọc kim loại
4	Rệp nối mạng		Hộp	Sửa chữa hệ thống DCS	0	1.00	
5	Cáp quang (Fiber optic cable)	LC/LC 9/125 Singlemode Duplex Fiber Patch Cable -OS1, Length: 5m Model: SKU 30-107-05M (Pair); Features: Connector 1: LC; Connector 2: LC; Ceramic Ferrules;	Cái	Sửa chữa hệ thống DCS	0	10.00	
6	Cáp quang (Fiber optic cable)	LC/LC 9/125 Singlemode Duplex Fiber Patch Cable -OS1, Length: 15m Model: SKU 30-107-15M (Pair); Features: Connector 1: LC; Connector 2: LC; Ceramic Ferrules; Corning Fiber & Cladding	Cái	Sửa chữa hệ thống DCS	0	3.00	
7	Bàn phím vận hành (Operation Keyboard)	Keyboard KB212-B; connection cable: Standard USB	Cái	Sửa chữa hệ thống DCS	0	3.00	

TT/ No.	Tên vật tư, hàng hóa/ Product name	Quy cách/thông số kỹ thuật, hãng sản xuất, xuất xứ /Item/Description	Đơn vị tính / Unit	Vị trí/Mục đích sử dụng/ Location/ Using purpose	Duyệt mua/ Approval	Ghi chú/ Notes
8	Túi đựng đĩa CD, DVD	Túi đựng đĩa CD, DVD quai dài 172 đĩa	Cái	Bảo quản đĩa phần mềm hệ	2.00	

GELEXIMCO

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN THĂNG LONG

BM-02-10

ĐỀ NGHI MUA HÀNG/ Purchase requisition

Ngày 15 tháng 6 năm 2020

Số: DN2000384

Tên phòng ban: Department	Phân xưởng sửa chữa	Người đề nghị:		Ngày đề nghị: 15/06/2020 Request Date	Ngày cần hàng: 15/07/2020 Receive date	
Loại hàng hóa: Products type :	Vật tư Equipments	☐	Phụ tùng Accessories	☐	Công cụ dụng cụ Tools	☐	Dịch vụ Service	☐
Lý do mua sắm: Order reason	Sửa chữa sự cố : Troubleshooting	☐	Phụ tùng dự phòng : Spare accessories :	☐	Đầu tư bổ sung	☐	Tiêu hao Attrition :	☐
Hình thức mua sắm: Purchase Form			Theo kế hoạch đã Approved plan	☐			Phát sinh ngoài kế hoạch / Accured out of plan	☐

TT/ No.	Tên vật tư, hàng hóa/ Product name	Quy cách/thông số kỹ thuật, hãng sản xuất, xuất xứ /Item/Description	Đơn vị tính / Unit	Vị trí/Mục đích sử dụng/ Location/ Using purpose	Duyệt mua/ Approval	Ghi chú/ Notes
1	Lốc điều hòa xúc lật to LG855N	60100002594, 01010001/5H14 24V	Cái	Thay thế xúc lật to LG855N	1.00	
2	Vòng bi mặt cầu xe xúc lật LG855N	GE80ES	Cái	Thay thế xúc lật to LG855N	5.00	
3	Vòng bi mặt cầu xe xúc lật LG855N (Radial spherical plain bearing)	GE70ES	Cái	Thay thế xúc lật to LG855N	6.00	
4	Phanh hãm lỗ	D124x3	Cái	Thay thế xúc lật to LG855N	10.00	
5	Phớt chắn bụi piston phanh xúc lật LG855N	76x86x6	Cái	Thay thế xúc lật to LG855N	50.00	
6	Bình ắc quy khô xúc lật	12V 100AH	Cái	Thay thế xúc lật - xe cơ giới	4.00	
7	Miếng vá lốp xe ô tô	80x60	Cái	Vá lốp xúc lật - xe cơ giới	30.00	

Date: 29/06/2020 Time 06:03:07

TT/ No.	Tên vật tư, hàng hóa/ Product name	Quy cách/thông số kỹ thuật, hãng sản xuất, xuất xứ /Item/Description	Đơn vị tính / Unit	Vị trí/Mục đích sử dụng/ Location/ Using purpose	Duyệt mua/ Approval	Ghi chú/ Notes
8	Cuppen phanh xúc lật LG855N	Ø75x85x5	Cái	Thay thế xúc lật to LG855N	32.00	

GELEXIMCO

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN THĂNG LONG

BM-02-10

ĐỀ NGHI MUA HÀNG/ Purchase requisition

Ngày 15 tháng 6 năm 2020

Số: DN2000385

Tên phòng ban: Department	Phòng quản lý kho	Người đề nghị:		Ngày đề nghị: 15/06/2020 Request Date	Ngày cần hàng: 15/06/2020 Receive date	
Loại hàng hóa: Products type :	Vật tư Equipments	☐	Phụ tùng Accessories	☐	Công cụ dụng cụ Tools	☐	Dịch vụ Service	☐
Lý do mua sắm: Order reason	Sửa chữa sự cố : Troubleshooting	☐	Phụ tùng dự phòng : Spare accessories :	☐	Đầu tư bổ sung	☐	Tiêu hao Attrition :	☐
Hình thức mua sắm: Purchase Form			Theo kế hoạch đã Approved plan	☐			Phát sinh ngoài kế hoạch / Accured out of plan	☐

TT/ No.	Tên vật tư, hàng hóa/ Product name	Quy cách/thông số kỹ thuật, hãng sản xuất, xuất xứ /Item/Description	Đơn vị tính / Unit	Vị trí/Mục đích sử dụng/ Location/ Using purpose	Duyệt mua/ Approval	Ghi chú/ Notes
1	Xe nâng điện	Model 25BR-9 (bao gồm hệ thống dịch chuyển giá càng sang trái, phải)	Cái	Phục vụ công việc, vận chuyển hàng trong kho vật tư	1.00	Tải trọng nâng: 2500kg; Chiều cao nâng: 3500mm; chiều dài càng nâng: 1050mm; chiều dài xe(khi thu trục nâng): 2373mm; ắc quy: 48V; sạc: 3pha/380V

Date: 29/06/2020 Time 06:05:36

GELEXIMCO

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN THĂNG LONG

BM-02-10

ĐỀ NGHI MUA HÀNG/ Purchase requisition

Ngày 23 tháng 6 năm 2020

Số: DN2000393

Tên phòng ban: Department	Phân xưởng sửa chữa	Người đề nghị:		Ngày đề nghị: 23/06/2020 Request Date		Ngày cần hàng: 23/06/2020 Receive date	
Loại hàng hóa: Products type :	Vật tư Equipments	☐	Phụ tùng Accessories	☐	Công cụ dụng cụ Tools	☐	Dịch vụ Service ☐
Lý do mua sắm: Order reason	Sửa chữa sự cố : Troubleshooting	☐	Phụ tùng dự phòng : Spare accessories :	☐	Đầu tư bổ sung	☐	Tiêu hao Attrition : ☐
Hình thức mua sắm: Purchase Form			Theo kế hoạch đã Approved plan	☐			Phát sinh ngoài kế hoạch / Accured out of plan ☐

TT/ No.	Tên vật tư, hàng hóa/ Product name	Quy cách/thông số kỹ thuật, hãng sản xuất, xuất xứ /Item/Description	Đơn vị tính / Unit	Vị trí/Mục đích sử dụng/ Location/ Using purpose	Duyệt mua/ Approval	Ghi chú/ Notes
1	Điều hòa	Treo tường, công suất 12000BTU, inventer	Cái	Lắp cho các phòng trực nhóm gia côn và Phòng công cụ dụng cụ kết hợp tổng hợp thống kê của Phân xưởng sửa chữa	2.00	

GELEXIMCO

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN THĂNG LONG

BM-02-10

ĐỀ NGHI MUA HÀNG/ Purchase requisition

Ngày 24 tháng 6 năm 2020

Số: DN2000394

Tên phòng ban: Department	Phòng an toàn	Người đề nghị:		Ngày đề nghị: 24/06/2020 Request Date		Ngày cần hàng: 30/06/2020 Receive date	
Loại hàng hóa: Products type :	Vật tư Equipments	☐	Phụ tùng Accessories	☐	Công cụ dụng cụ Tools	☐	Dịch vụ Service ☐
Lý do mua sắm: Order reason	Sửa chữa sự cố : Troubleshooting	☐	Phụ tùng dự phòng : Spare accessories :	☐	Đầu tư bổ sung	☐	Tiêu hao Attrition : ☐
Hình thức mua sắm: Purchase Form			Theo kế hoạch đã Approved plan	☐			Phát sinh ngoài kế hoạch / Accured out of plan ☐

TT/ No.	Tên vật tư, hàng hóa/ Product name	Quy cách/thông số kỹ thuật, hãng sản xuất, xuất xứ /Item/Description	Đơn vị tính / Unit	Vị trí/Mục đích sử dụng/ Location/ Using purpose	Duyệt mua/ Approval	Ghi chú/ Notes
1	Tủ đựng thiết bị chữa cháy	650x800mm	Cái	Thay thế các tủ ngoài cảng bị hỏng	20.00	Tôn dày 3 li, sơn chịu được nước biển
2	Khớp nối cứu hỏa ren trong	DN65	Cái		100.00	

Date: 29/06/2020 Time 06:08:13